

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG TÂY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2025/DS-ST

Ngày: 06-02-2025

V/v tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY – TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trương Nguơn.

2. Bà Nguyễn Thị Nhàn.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây tham gia phiên tòa:** Ông Trần Việt Tú – Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 432/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2024, về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 263/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Phan Văn K, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh L.

- **Bị đơn:** Hà Thanh H, sinh năm 1997.

Địa chỉ: ấp T, xã Đ, huyện G, tỉnh T.

(Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; anh H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh Phan Văn K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; theo đơn khởi kiện và biên bản lấy lời khai; anh K trình bày:

Năm 2021, anh Hà Thanh H có đến đại lý phân bón H do anh Phan Văn K làm chủ để mua phân bón và thuốc trừ sâu trồng thanh long dưới hình thức ghi nợ, tổng số tiền nợ là 37.722.000 đồng; anh H có trả dần tiền được 20.500.000 đồng; còn nợ lại 17.222.000 đồng. Anh K nhiều lần yêu cầu anh H trả tiền nợ, nhưng không trả.

Anh K yêu cầu anh H trả cho anh Khánh 17.222.000 đồng; trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Tại phiên tòa, cũng như trong các lần mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, bị đơn anh Hà Thanh H vắng mặt không rõ lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến.*

*** Ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát:**

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh K. Buộc anh H trả cho anh K 17.222.000 đồng; trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Anh H phải chịu 861.000 đồng. Hoàn lại anh K 430.500 đồng tạm ứng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: “Hợp đồng mua bán tài sản”. Căn cứ, giải quyết theo quy định Điều 430, 440 Bộ luật dân sự.

[2] Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; anh H đã được tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, giấy triệu tập tham gia phiên tòa đúng quy định của pháp luật, nhưng vắng mặt không rõ lý do. Do đó, xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo lời trình bày yêu cầu của đương sự và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án; xét thấy:

Qua quá trình tố tụng công khai chứng cứ và hòa giải, anh K có cung cấp bản chính tờ giấy viết tay ghi tiền nợ mua bán có chữ ký, chữ viết họ tên Hà Thanh H thể hiện số tiền còn nợ 17.222.000 đồng (bút lục số 11). Anh H đã được nhiều lần tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng, tài liệu, chứng cứ và nội dung yêu cầu của anh K cho anh H, nhưng trong các phiên họp công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa, anh H vắng mặt không rõ lý do, cũng không có văn bản thể hiện ý kiến, chứng tỏ anh H đã từ bỏ quyền lợi, nghĩa vụ của mình, không thực hiện nghĩa vụ trả tiền nợ cho anh K. Do đó, anh K yêu cầu anh H trả lại cho anh K số tiền 17.222.000 đồng là có cơ sở; nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Xét ý kiến, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Điều 430, 440; khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

- Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn K.

1. Buộc anh Hà Thanh H có nghĩa vụ trả cho anh Phan Văn K số tiền 17.222.000 (*Mười bảy triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng*), trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

- Anh H phải chịu phải chịu 861.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.
- Hoàn lại cho anh K 430.550 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0009936 ngày 06/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

3. Về quyền kháng cáo: Anh K và anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết công khai bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Lê Trung Hiếu